

Số: 160/KH-THPNB

Uông Bí, ngày 23 tháng 9 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục nhà trường ứng phó với dịch bệnh Covid-19 năm học 2021-2022**

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.*

*Căn cứ công văn số 3535/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;*

*Thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

*Căn cứ công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;*

*Căn cứ công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ”;*

*Căn cứ Chương trình GDPT hiện hành đối với cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT;*

*Căn cứ Công văn số 871/PGD&ĐT ngày 16/8/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022; Căn cứ công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ”;*

*Căn cứ tình hình thực tế nhà trường và địa phương;*

*Trường tiểu học Phương Nam B xây dựng kế hoạch Tổ chức triển khai dạy học từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2021 - 2022 như sau.*

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

#### ***a. Thuận lợi***

Năm học 2021 – 2022 là năm học đầu tiên thực hiện nghị quyết Đại hội đảng các cấp lần thứ XIII; là năm học thứ hai triển khai CTGDPT 2018 theo đúng tinh thần của Nghị quyết 29-NQ/TW.

Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo hướng thống nhất và những nội dung cốt lõi nhất bắt buộc với học sinh toàn quốc. Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết tâm chỉ đạo và thực hiện đồng bộ trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường được toàn quyền lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục cho phù hợp.

Tình hình phát triển về kinh tế xã hội của thành phố Uông Bí và đặc biệt là phường Phương Nam ngày càng khẳng định trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Đảng bộ, chính quyền địa phương và toàn thể hệ thống chính trị đã quan tâm và luôn chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, trong những năm vừa qua đã có những bước tiến vượt bậc và sự đột phá đáng kể.

Phường Phương Nam đạt chuẩn về phổ cập giáo dục mức độ 3.

Nhà trường nhận được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền địa phương đồng thời luôn nhận được sự quan tâm, động viên của Phòng GD&ĐT Uông Bí, các Ban ngành tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học giúp nhà trường ngày càng phát triển hơn.

Nhà trường nhận được sự đồng tình, ủng hộ của phụ huynh học sinh cùng chung tay trách nhiệm tới công tác giáo dục của nhà trường.

#### ***b. Khó khăn***

Phường Phương Nam là môi trường công nghiệp kinh tế tương đối phát triển, là môi trường nhạy cảm, các tệ nạn xã hội, trò chơi điện tử có tác động không tốt đến học sinh. Sự tác động không tốt của các xu thế, trào lưu trong xã hội, đặc biệt là giới trẻ ảnh hưởng không nhỏ tới việc học tập, rèn luyện của nhiều học sinh. Đặc biệt là dịch bệnh Covid 19 đang ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức hoạt động học và các hoạt động khác trong nhà trường.

Một số gia đình học sinh kinh tế còn khó khăn nên ít có thời gian quan tâm tới việc học tập của con em mình. Một số phụ huynh thường xuyên đi làm xa, một số chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình nên sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cũng như các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình đã được tập huấn triển khai đến toàn bộ CBQL, giáo viên trong đơn vị, đây là năm thứ hai thực hiện nhưng là năm đầu tiên thực hiện chương trình sách giáo khoa mới lớp 2 nên không tránh khỏi khó khăn vướng mắc, thậm chí sai sót trong quá trình thực hiện.

Một chương trình nhưng có nhiều bộ sách giáo khoa, sách hướng dẫn soạn giảng nên việc lựa chọn xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị đòi hỏi BGH nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên trong đơn vị cần có nhiều thời gian, công sức nghiên cứu xây dựng.

Thay đổi cách dạy từ lối truyền thụ kiến thức sang dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh cần phải có một quá trình để giáo viên tiếp cận và thay đổi.

Công tác tuyên truyền để phụ huynh học sinh và nhân dân cùng vào cuộc với nhà trường trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng cần phải có thời gian để được kiểm chứng việc nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tình hình dịch bệnh covid diễn biến phức tạp nên thời gian học tập trung của học sinh không chủ động, khó khăn trong xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch cần phải điều chỉnh nhiều lần.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021-2022**

### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường.**

\* Năm học 2020 – 2021:

Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 540/545 em = 99,1%

+ Chưa HTCT lớp học: 05 em = 0,9%

+ HTCT cấp tiểu học: 90/90 em = 100%

+ Học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 99.6%;

+ Học sinh được khen thưởng là 325/545 học sinh = 59,6%.

\* Năm học 2021 - 2022:

Khối	Số lớp	Số học sinh		Số HS dân tộc		HS KT	Hộ nghèo, cận nghèo	Lưu ban
		Tổng	Nữ	DT	Nữ DT			
1	3	104	51	0	0	2	1	3
2	2	93	53	0	0	1	3	0
3	3	123	60	0	0	2	3	0
4	3	130	66	2	1	1	3	2
5	3	100	44	0	0	1	2	0
<b>Cộng</b>	<b>14</b>	<b>550</b>	<b>274</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>12</b>	<b>5</b>

## **2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

- Tổng số cán bộ quản lý: 02; Trình độ: Đại học Giáo dục Tiểu học
- Tổng số giáo viên: 21 đồng chí, trong đó nữ: 21 đồng chí. Tỷ lệ 1,5 GV/lớp

Chia theo loại hình đào tạo:

- + GV Tiểu học: 16 đ/c
- + GV dạy Âm nhạc: 02 đ/c ( 01 GV kiêm nhiệm Tổng phụ trách)
- + GV dạy Mỹ thuật: 01 đ/c
- + GV dạy Tiếng Anh: 02 đ/c
- Nhân viên: 02 đ/c:
  - + Kế toán: 01 đ/c
  - + Thư viện, thiết bị: 01 đ/c
- Đại học: 18 đ/c; Cao đẳng: 07 đ/c;
- Đảng viên: 11 đ/c (Trung cấp chính trị: 04 đ/c).
- Nhân viên hợp đồng trường:
  - + Bảo vệ: 02 đ/c (HĐ trường)
  - + Vệ sinh: 01 đ/c (HĐ trường)

\* Các tổ chuyên môn và giáo viên:

- Tổ 1,2,3: 11 đồng chí – Tổ trưởng: Đinh Thị Thơm  
Tổ phó: Bùi Thị Hạnh
- Tổ 4,5, bộ môn: 12 đồng chí – Tổ trưởng: Tăng Thị Hồng Luyến  
Tổ phó: Cao Hồng Quý
- Tổ Văn phòng: 04 đồng chí – Tổ trưởng: Phí Thị Thu Huyền.

Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó đều là các đồng chí hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm, có năng lực. Các đồng chí là tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều đạt danh hiệu là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh.

78% giáo viên trong trường đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đa số giáo viên biết sử dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Nhiều đồng chí là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh nhiều năm. Trong đó có 01 đồng chí đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh, 04 giáo viên đạt giáo viên CNL giỏi cấp thành phố và 100% giáo viên xếp loại khá trở lên không có giáo viên xếp loại chuyên môn yếu kém.

## **2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú.**

Trường Tiểu học Phương Nam B nằm trên địa bàn phường Phương Nam, một phường nằm ở vị trí cách 6 km đường quốc lộ 10 đi qua trung tâm phường; phía đông giáp với phường Phương Đông, thành phố Uông Bí; phía Tây Nam giáp các xã thuộc huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; phía Tây Bắc giáp xã Hồng Thái Đông, Hồng Thái Tây, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Điều kiện dân sinh và trình độ dân trí của nhân dân đã được nâng cao so với những năm trước đây khi còn là xã. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát

sao kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và của các cấp quản lý; cùng với sự đồng thuận giúp đỡ của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh.

Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh. Nhà trường có đủ phòng học và bàn ghế cho 14 lớp học 2 buổi/ngày.

Khuôn viên nhà trường rộng rãi, thoáng mát và thân thiện; đảm bảo an toàn cho CBGV và học sinh theo quy định.

Tập thể Hội đồng sư phạm đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ chung của nhà trường.

**\* Số lượng phòng học và phòng làm việc như sau**

Hiện nay số phòng học của nhà trường có 14 phòng đáp ứng đủ cho mỗi lớp 1 phòng đảm bảo cho học sinh được học 2 buổi/ngày.

Nhà trường có phòng phục vụ học tập, phòng thư viện và phòng hành chính. Các phòng đều được xây dựng kiên cố đảm bảo phục vụ tốt cho công tác giáo dục của nhà trường.

**\* Về thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, dạy học và các hoạt động khác**

Nhà trường có đầy đủ các thiết bị đảm bảo phục vụ tốt cho công tác quản lý, dạy học và các hoạt động khác như: máy tính, máy chiếu, ti vi, máy in, máy phô tô, âmly, mic, loa máy...

Nhà trường có 01 phòng học trải nghiệm lấy người học làm trung tâm với đầy đủ các thiết bị hiện đại phục vụ HS thực hành trải nghiệm các môn toán, khoa học, tự nhiên xã hội ...; 01 phòng Thư viện chuẩn với diện tích phòng thư viện chính là 57m<sup>2</sup>, ngoài ra nhà trường còn có một thư viện ngoài trời và tất cả các lớp đều có góc thư viện giúp học sinh được đọc sách, báo tại 100% các lớp học. Thư viện của nhà trường được hoạt động theo quy định của thư viện trường học. Nhà trường có nhân viên thư viện sắp xếp bố trí sách, báo, truyện, ... hợp lý, khoa học.

Các phòng học bộ môn và phòng học văn hoá có diện tích đảm bảo theo quy định, được trang trí đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường có đầy đủ các phòng như phòng y tế, phòng hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, phòng hội trường. Các phòng làm việc đều được trang bị các điều kiện cần thiết như máy tính, máy chiếu, bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ, tài liệu, rèm, ... phục vụ các hoạt động và công tác quản lý trong nhà trường.

Trường có đầy đủ các bảng biểu: bảng thông báo, bảng kế hoạch hoạt động hàng tháng của nhà trường, bảng công khai, bảng tin An toàn giao thông, ...

Trường có sân chơi lát gạch đỏ sạch sẽ, có nhiều cây xanh bóng mát, khuôn viên gọn gàng, sạch sẽ, có ghế đá cho học sinh ngồi giải lao. Nhà trường có bãi tập thể chất rộng đảm bảo an toàn cho học sinh luyện tập.

Cơ sở vật chất của nhà trường đầy đủ đáp ứng tương đối tốt cho công tác dạy - học theo chương trình hiện hành. Tài liệu và SGK, thiết bị dạy học của trường tương đối đầy đủ để phục vụ giảng dạy.

#### **2.4. Hạn chế**

Nhà trường còn thiếu phòng học bộ môn để thực hiện chương trình GDPT 2018 (thiếu phòng nghệ thuật). Chưa có nhà đa năng để tổ chức các HĐTN và giảng dạy giáo dục thể chất trong những ngày mưa, gió...

Nhà trường còn thiếu giáo viên dạy môn GDTC.

Một số giáo viên trẻ mới vào nghề nên kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Bên cạnh đó có một số giáo viên nữ con còn nhỏ nên phần nào cũng ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng dạy học.

Một số giáo viên có tuổi khả năng sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, ngại ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

Một số bộ phận phụ huynh chưa quan tâm đúng mực đến công tác GD.

## **II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022**

### **1. Mục tiêu chung**

Thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất các trường tiểu học đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (sau đây gọi tắt là CTGDPT 2018).

Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường nhằm tăng thời lượng cho học sinh được học tập, vui chơi rèn luyện kỹ năng sống tại trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục buổi thứ hai với nhiều hình thức, nội dung phong phú, thành lập các câu lạc bộ học sinh năng khiếu (Toán, tiếng Việt, tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật, thể thao). Tạo điều kiện để học sinh hoàn thành nội dung học tập ngay tại lớp, không dạy trước hoặc giao bài tập yêu cầu làm thêm ở nhà và tổ chức dạy thêm dưới mọi hình thức.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện địa phương.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán

bộ quản lý giáo dục; Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Xây dựng ngôi trường hạnh phúc, thân thiện, lành mạnh, an toàn và tạo mọi điều kiện để mọi học sinh có cơ hội phát triển những năng lực sẵn có, giúp HS phát triển những năng lực và phẩm chất đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, năng lực và phát triển, những thói quen và nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

### 2.1. Năng lực và phẩm chất

#### b. Khối 1, 2

##### \*Lớp 1

##### - Các phẩm chất

Phẩm chất	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Yêu nước	104	104	100	0	0	0	0
Nhân ái	104	80	76,9	24	23,1	0	0
Chăm chỉ	104	67	64,4	37	65,6	0	0
Trung thực	104	77	74,0	27	26,0	0	0
Trách nhiệm	104	77	74,0	27	26,0	0	0

##### - Năng lực

Năng lực chung	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Tự chủ và tự học	104	65	62,5	39	37,5	0	0
Giao tiếp và hợp tác	104	65	62,5	39	37,5	0	0
Tự học, GQVĐ	104	65	62,5	39	37,5	0	0

Năng lực đặc thù	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Ngôn ngữ	104	65	62,5	39	37,5	0	0
Tính toán	104	67	64,4	37	65,6	0	0
Khoa học	104	65	62,5	39	37,5	0	0
Thẩm mỹ	104	65	62,5	39	37,5	0	0
Thể chất	104	65	62,5	39	37,5	0	0

**\*Lớp 2****- Các phẩm chất**

Phẩm chất	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Yêu nước	93	93	100	0	0	0	0
Nhân ái	93	60	64,5	33	35,5	0	0
Chăm chỉ	93	51	54,8	42	45,2	0	0
Trung thực	93	76	81,7	17	18,3	0	0
Trách nhiệm	93	66	70,9	27	29,1	0	0

**- Năng lực**

Năng lực chung	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Tự chủ và tự học	93	51	54,8	42	45,2	0	0
Giao tiếp và hợp tác	93	51	54,8	42	45,2	0	0
Tự học, GQVĐ	93	43	46,2	50	53,8	0	0

Năng lực đặc thù	Số số	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Ngôn ngữ	93	55	59,1	38	40,9	0	0
Tính toán	93	66	66	70,9	27	0	0
Khoa học	93	51	54,8	42	45,2	0	0
Thẩm mỹ	93	43	46,2	50	53,8	0	0
Thể chất	93	55	59,1	38	40,9	0	0

**b. Khối 3,4,5****- Phẩm chất**

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Chăm học, chăm làm	47	38,2	76	61,8	0	0
Tự tin, chịu trách nhiệm	50	40,7	73	59,3	0	0
Trung thực, kỉ luật	57	46,3	66	53,7	0	0
Đoàn kết, yêu thương	60	48,8	63	51,2	0	0



**- Năng lực**

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Tự phục vụ, tự quản	50	40,7	73	59,3	0	0
Hợp tác	50	40,7	73	59,3	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề	44	35,8	79	64,2	0	0

**\*Lớp 4****- Phẩm chất**

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Chăm học, chăm làm	63	48,5	67	51,5	0	0
Tự tin, chịu trách nhiệm	60	46,2	70	53,8	0	0
Trung thực, kỉ luật	61	46,9	69	53,1	0	0
Đoàn kết, yêu thương	66	50,8	64	49,2	0	0

**- Năng lực**

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Tự phục vụ, tự quản	60	46,2	70	53,8	0	0
Hợp tác	62	47,7	68	52,3	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề	59	45,4	71	54,6	0	0

**\*Lớp 5****- Phẩm chất**

Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
Chăm học, chăm làm	47	47	53	53	0	
Tự tin, chịu trách nhiệm	48	48	52	52	0	
Trung thực, kỉ luật	49	48	51	51	0	
Đoàn kết, yêu thương	54	54	46	46	0	

**- Năng lực**

Năng lực	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Tự phục vụ, tự quản	48	48	52	52	0	0

Hợp tác	47	47	53	53	0	0
Tự học và giải quyết vấn đề	46	46	54	54	0	0

## 2.2. Số lượng, chất lượng các môn học

### a. Khối 1, 2

#### \*Lớp 1.

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Tiếng Việt	104	65	62,5	39	37,5	0	0
2	Toán	104	77	74,0	27	26,0	0	0
3	Tiếng Anh	104	65	62,5	39	37,5	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	104	67	64,4	37	65,6	0	0
5	Đạo đức	104	67	64,4	37	65,6	0	0
6	Âm nhạc	104	65	62,5	39	37,5	0	0
7	Mĩ thuật	104	65	62,5	39	37,5	0	0
8	Hoạt động trải nghiệm	104	65	62,5	39	37,5	0	0
9	Giáo dục thể chất	104	65	62,5	39	37,5	0	0

#### \*Lớp 2.

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Tiếng Việt	93	55	59,1	38	40,9	0	0
2	Toán	93	66	70,9	27	29,1	0	0
3	Tiếng Anh	93	55	59,1	38	40,9	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	93	55	59,1	38	40,9	0	0
5	Đạo đức	93	55	59,1	38	40,9	0	0
6	Âm nhạc	93	55	59,1	38	40,9	0	0
7	Mĩ thuật	93	55	59,1	38	40,9	0	0
8	Hoạt động trải nghiệm	93	55	59,1	38	40,9	0	0
9	Giáo dục thể chất	93	55	59,1	38	40,9	0	0

**b. Khối 3, 4, 5****\*Lớp 3.**

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Tiếng Việt	123	45	36,6	78	63,4	0	0
2	Toán	123	47	38,2	76	61,8	0	0
3	Đạo đức	123	57	46,3	66	53,7	0	0
4	Tự nhiên và xã hội	123	52	42,3	71	57,7	0	0
5	Âm nhạc	123	42	34,1	81	65,9	0	0
6	Mỹ thuật	123	42	34,1	81	65,9	0	0
7	Thủ công	123	54	43,9	69	56,1	0	0
8	Thể dục	123	49	39,8	74	60,2	0	0
9	Ngoại ngữ: Tiếng Anh	123	42	34,1	81	65,9	0	0

**\*Lớp 4.**

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Tiếng Việt	130	60	46,2	70	53,8	0	0
2	Toán	130	55	42,3	75	57,7	0	0
3	Đạo đức	130	73	56,2	57	43,8	0	0
4	Khoa học	130	60	46,2	70	53,8	0	0
5	Lịch sử và địa lí	130	60	46,2	70	53,8	0	0
6	Âm nhạc	130	54	41,5	76	58,5	0	0
7	Mỹ thuật	130	53	40,8	77	59,2	0	0
8	Kĩ thuật	130	60	46,2	70	53,8	0	0
9	Thể dục	130	60	46,2	70	53,8	0	0
10	Ngoại ngữ: Tiếng Anh	130	56	43,1	74	56,9	0	0

**\*Lớp 5.**

STT	Các môn học và hoạt động giáo dục	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Tiếng Việt	100	40	40	60	60	0	0
2	Toán	100	40	40	60	60	0	0

3	Đạo đức	100	58	58	42	42	0	0
4	Khoa học	100	55	55	45	45	0	0
5	Lịch sử và địa lí	100	55	55	45	45	0	0
6	Âm nhạc	100	30	30	70	70	0	0
7	Mỹ thuật	100	30	30	70	70	0	0
8	Kĩ thuật	100	53	53	47	47	0	0
9	Thể dục	100	56	56	44	44	0	0
10	Ngoại ngữ: Tiếng Anh	100	40	40	60	60	0	0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 550 em, đạt tỷ lệ: 100%.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0 tỷ lệ 0 %
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 100 em, đạt tỷ lệ: 100%.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ỨNG PHÓ VỚI DỊCH COVID**

##### **1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)**

- Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ” nhà trường đã tiến hành xây dựng lại phân phối thời lượng và các hoạt động giáo dục. Cụ thể:

+ Thực hiện ghép tiết thành chủ đề, giảm bớt lượng kiến thức và bài tập thực hành theo hướng dẫn của công văn số 3969 của Bộ GD&ĐT.

+ Thực hiện tăng tiết:

\* **Toán:** Lớp 1 tuần 5 tăng 01 tiết/tuần thành 04 tiết/ tuần;

Lớp 2,3,4,5: từ tuần 5 tăng 01 tiết/tuần thành 06 tiết/ tuần

\* **Tiếng Việt:** : Khối lớp 1: Từ tuần 5 tăng 02 tiết/tuần thành 14 tiết/tuần

Khối lớp 2: Tuần 5 tăng 02 tiết/tuần thành 12 tiết/ tuần;

Khối lớp 3: Từ tuần 5 tăng 02 tiết/tuần thành 10 tiết/tuần

Khối 4,5: Từ tuần 5 tăng 01 tiết/tuần thành 9 tiết/tuần.

+ Thời gian thực hiện tăng thời lượng dạy môn toán và Tiếng Việt từ tuần tuần 5 ngày 04/10/2021.

##### **2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

###### **2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)**

- Kỳ I: Không thực hiện tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng đối với khối 3,4, 5 do dạy tăng cường 1 tiết Toán đẩy vào. Chỉ thực hiện nội dung tiết sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp.

- Kỳ II: Nếu dịch bệnh không xảy ra sẽ tiến hành theo kế hoạch.

**2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)**

- Thực hiện tổ chức cho học sinh ăn ngủ bán trú, học KNS sau giờ học và học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài khi không có dịch bệnh diễn ra.

### **3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Nhà trường thực hiện theo công văn số 871/PGD&ĐT ngày 16/8/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022”, cụ thể đối với cấp tiểu học như sau:

- Ngày học sinh tựu trường: ngày 01 tháng 9 năm 2021 (riêng đối với lớp 1 tựu trường sớm nhất vào ngày 23/8/2021 để hình thành nền nếp, thói quen học tập và các kỹ năng cho học sinh).

- Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2021.

- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kì I, học kì II và kết thúc năm học là:

<b>Học kì I (18 tuần học)</b>		<b>Học kì II (17 tuần học)</b>		<b>Kết thúc năm học</b>
<b>Ngày bắt đầu HKI</b>	<b>Ngày kết thúc HKI</b>	<b>Ngày bắt đầu HKII</b>	<b>Ngày kết thúc HKII</b>	
06/9/2021 (thứ Hai)	07/01/2022 (thứ Sáu)	10/01/2022 (thứ Hai)	20/5/2022 (thứ Sáu)	27/5/2022 (thứ Sáu)

*\* Nhà trường sẽ điều chỉnh thời gian kết thúc kỳ I, kết thúc năm học theo chỉ đạo của cấp trên nếu không may dịch bệnh xảy ra.*

- Ngày nghỉ Tết Nguyên Đán từ 31/01/2021 (thứ Hai, ngày 29 tháng Chạp) đến hết ngày 12/02/2022 (thứ Bảy, ngày 12 tháng Giêng)

- Ngày Giỗ tổ 10/3 âm lịch vào Chủ Nhật, ngày 10/4/2022 sẽ nghỉ bù vào thứ Hai, ngày 11/4/2022

- Ngày 30/4/2022 và ngày 01/5/2022 vào thứ Bảy và Chủ Nhật sẽ nghỉ bù vào thứ Hai ngày 02/5/2022 và thứ Ba ngày 03/5/2022.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Căn cứ vào Điều 14, Chương II, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học. Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định, thời gian khung kế hoạch năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí. Căn cứ công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 ”

Trường Tiểu học Phương Nam B xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

### 3.1. Đối với khối lớp 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 đã điều chỉnh và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.

(Phụ lục 2.1 và 2.6 đã điều chỉnh)

### 3.2. Đối với khối lớp 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 đã điều chỉnh và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.

(Phụ lục 2.2 và 2.6 đã điều chỉnh)

### 3.3. Đối với khối lớp 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 đã điều chỉnh và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3.

(Phụ lục 2.3 và 2.6 đã điều chỉnh)

### 3.4. Đối với khối lớp 4 - khối 5

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 đã điều chỉnh và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.

(Phụ lục 2.4 và 2.6 đã điều chỉnh)

c. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5.

(Phụ lục 2.5 và 2.6 đã điều chỉnh)

## V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

#### 1.1. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Phối hợp và đóng góp ý kiến cùng Hiệu trưởng tư vấn cấp trên xin giải quyết tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh đảm bảo đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng vệ sinh phục vụ học sinh học 2 buổi/ngày.

Chủ động tham mưu cho đồng chí Hiệu trưởng trong việc bố trí ngân sách đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường; trong việc thực hiện chương trình mục tiêu giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; trong việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”;

Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị dạy học của các tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 trình lên Hiệu trưởng để nhà trường có phương án đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

### ***1.2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học***

- Nâng cao trách nhiệm của người chỉ đạo việc quản lí, sử dụng nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Phòng học thông minh; Dự án tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) tiên tiến tại nhà trường; Ban hành quy định về việc khai thác và sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường được đưa vào quản lí, khai thác và sử dụng một cách hợp lí, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học; tiếp tục thực hiện tốt các chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về tăng cường công tác quản lí, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 3456/SGDĐT- GDTrH ngày 28/12/2018 về tăng cường quản lí, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lí và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 về quản lí, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh; Công văn số 641/SGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2019 về kết luận Hội nghị tập huấn hướng dẫn sử dụng bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm cho các trường tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm: tích cực sử dụng theo 2 hình thức: (1) Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Kỹ thuật,...; (2) Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng (tổ chức ở các tiết buổi 2), nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của phòng học trải nghiệm đã được trang cấp.

## **2. Thực hiện công tác đội ngũ**

### ***2.1. Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên***

Tích cực tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc rà soát đội ngũ giáo viên bố trí, sử dụng giáo viên trong nhà trường hợp lý, hiệu quả; bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo

Tham mưu cho đồng chí Hiệu trưởng bố trí, sắp xếp đủ giáo viên dạy lớp 1, 2 để triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2 đảm bảo số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo và được bồi dưỡng về chuyên môn.

Hỗ trợ Hiệu trưởng thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ bắt đầu từ năm học 2022-2023: Rà soát số lượng

giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh, Tin học; Tham mưu thêm nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

Đối với giáo viên mới (kể cả giáo viên tập sự, giáo viên hợp đồng), ngay đầu năm học, xây dựng kế hoạch, phân công người hướng dẫn và giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

Thường xuyên dự giờ góp ý, rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy và rèn học sinh cho giáo viên.

## ***2.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình GDPT 2018***

Triển khai kế hoạch tập huấn cho toàn thể cán bộ, giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021.

Thành lập tổ Cốt cán của nhà trường gồm 09 thành viên, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Tổ Cốt cán có trách nhiệm hỗ trợ bồi dưỡng đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 (sẽ thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023).

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về nhà trường, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả việc BDTX theo hướng dẫn của cấp trên. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên tham gia BDTX và hoàn thành các modul theo kế hoạch.

**Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo cụm Yên Thanh với các môn Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 01/2022.**

**Tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp Thành phố.**

**Tổ chức 4 chuyên đề cấp tổ và 2 chuyên đề cấp trường.**

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; Phân công giáo viên có tay nghề tốt bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên trẻ.

## ***2.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.***

Năm học 2021-2022, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức cho giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (dự kiến vào tháng 11)



Đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2022).

### **3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn**

(Phụ lục 3)

#### **4. Một số quy định khác**

##### **4.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2 và Chương trình GDPT 2006 từ lớp 3 đến lớp 5 (Khi chưa có dịch bệnh diễn ra).**

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành. Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (*Lớp 5 theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp, triển khai nội dung học tập theo chuẩn đầu ra và yêu cầu nội dung cốt lõi trong chương trình học tập theo hướng dẫn của công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 1014/PGDĐT ngày 21/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “V/v hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19”;

- Tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; Thông tin kịp thời đến cha mẹ học sinh và học sinh nội dung điều chỉnh, các phương án dạy học để cha mẹ học sinh phối hợp, giám sát, đôn đốc nhắc nhở động viên học sinh thực hiện hiệu quả. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Cụ thể:

\* Đối với lớp 1, lớp 2: Nghiên cứu chương trình môn học, các mạch nội dung, kiến thức, chủ đề học tập và nội dung trong sách giáo khoa để xây dựng các chủ đề dạy học trên cơ sở tích hợp một số nội dung và yêu cầu cần đạt; ưu tiên tổ chức dạy học các nội dung hình thành kiến thức mới, các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập phù hợp với hình thức tổ chức dạy học trực tuyến hoặc có thể hướng dẫn cho học sinh tự học với sự hỗ trợ của phụ huynh;

Bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, phù hợp với từng hình thức dạy học và không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào nội dung tại Phụ lục 1 nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch các môn học lớp 1, 2 phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

\* Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tổ chức rà soát lại nội dung chương trình, sách giáo khoa, mức độ cần đạt của từng khối lớp đối với các môn học bắt buộc để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình cụ thể tại nhà trường; thực hiện tinh giản nội dung để tập trung giúp học sinh hoàn thành các nội dung cốt lõi theo hướng: tinh giản mức độ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng đối với từng môn học; tinh giản nội dung có trong sách giáo khoa vượt quá mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng lớp; tinh giản những nội dung trùng lặp trong môn học và giữa các môn học; tích hợp một số nội dung trong môn học và giữa các môn học thành các chủ đề học tập để tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo quy định của chương trình.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường căn cứ vào nội dung tại Phụ lục 2 để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch các môn học lớp 3, 4, 5 phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

#### **4.2. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học**

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của học sinh nhà trường.

Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1 theo hướng dẫn của Sở GDĐT; Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo,... vào các môn học/hoạt động giáo dục (*thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác vào tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2 thực hiện vào các tiết buổi 2*); thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh;

Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức

tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục (*thực hiện lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, mỗi bài dạy 1 tiết với thời lượng 20 phút/tiết, đối với các lớp 3, 4, 5; đối với lớp 1,2, thực hiện lồng ghép vào các tiết buổi 2 - Cụ thể tiết THKT*).

Tích cực tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phát thanh Măng non về Danh thắng Yên Tử theo tài liệu của Ban Quản lý di tích và rừng quốc gia Yên Tử biên soạn; lồng ghép tuyên truyền Giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử vào chương trình chính khóa theo như hướng dẫn năm học 2019-2020.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học: Áp dụng tích cực, hiệu quả các phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

+ Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào dạy các môn TNXH, Khoa học tối thiểu 2 tiết/học kỳ (*Có điều chỉnh lại theo công văn 3969: Lớp 3,5 thực hiện được 3 tiết, Lớp 4 thực hiện được 2 tiết*).

+ Tiếp tục thực hiện dạy học “Mĩ thuật theo phương pháp mới” theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch.

+ Áp dụng mô hình VNEN: các lớp chủ nhiệm thực hiện áp dụng hình thức trang trí lớp học trên nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, không gây khó khăn cho cha mẹ học sinh. Năm học này, tiếp tục bổ sung nhân rộng, hoàn thiện mô hình góc Thư viện, góc Thiên nhiên, Hòm thư điều em muốn nói, góc thi đua.

### **4.3. Dạy học các môn học tăng cường**

a. Thực hành kiến thức đã học: Rèn luyện thực hành các kiến thức kỹ năng về các môn Đạo đức, TNXH, Thủ công nhằm hình thành các kỹ năng kỹ xảo phục vụ cuộc sống cho HS.

b. Bồi dưỡng Toán và Tiếng Việt: Giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành và bồi dưỡng học sinh năng khiếu về toán và tiếng Việt, không dạy lại các kiến thức đã học. Tập trung rèn kiến thức học sinh chưa hoàn thành theo chuẩn kiến thức kỹ năng; đảm bảo học sinh được rèn luyện, thực hành những nội dung kiến thức cần thiết nhất trong mỗi tuần học để củng cố kỹ năng, khắc sâu, mở rộng giúp học sinh nắm chắc kiến thức và được mở rộng, nâng cao hợp lí cho học sinh có năng khiếu về Toán, Tiếng Việt. (*Kết hợp chặt chẽ cùng phụ huynh kèm thêm vào thời gian tự học ở nhà*)

c. Bồi dưỡng môn nghệ thuật

Môn Mĩ thuật: Củng cố, trau dồi kiến thức, kỹ năng đã học ở những tiết MT chính khóa. Ngoài ra, chú ý áp dụng dạy học phương pháp Đan Mạch vào trong các tiết dạy; Sưu tầm tranh dân gian để học sinh xem và tập vẽ tranh đề tài dân gian.

d. Dạy học trải nghiệm lắp ghép robot

- Xây dựng kế hoạch và triển khai dạy 02 tiết/ tháng cho HS các lớp 3, 4, 5 lồng vào tiết BD.

#### **4.4. Dạy các tiết dạy về chương trình dành cho địa phương (Phụ lục 4)**

#### **4.5. Rèn và bồi dưỡng học sinh**

- Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể cho việc rèn học sinh chưa hoàn thành và bồi dưỡng học sinh năng khiếu các môn.

- Thực hiện rèn bồi dưỡng học sinh vào các tiết buổi 2 và phối hợp với phụ huynh kèm thêm cho HS vào các giờ tự học ở nhà.

#### **4.6. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học**

Tổ chức rà soát, sắp xếp và bổ sung các đầu sách, truyện trong thư viện, phòng đọc. Xây dựng kế hoạch và tổ chức ngày hội văn hóa đọc trong toàn trường, rèn thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh. Khuyến khích các lớp thiết lập thư viện, tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện lớp hoặc mượn sách về nhà; tổ chức các tiết đọc ở thư viện,... Định kỳ thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá và đề nghị công nhận danh hiệu thư viện của trường theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, tăng cường nguồn sách cho các thư viện thân thiện, phối hợp với Liên đội quản lý và tổ chức tốt các hoạt động đọc tại thư viện ngoài trời.

#### **4.7. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa**

Tổ chức và hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên khối 3 thực hiện việc rà soát, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022-2023 và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định. Kịp thời đăng ký và cung ứng đủ sách giáo khoa cho học sinh và tổ chức tập huấn giáo viên sử dụng sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

Thực hiện rà soát các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

#### **4.8. Tham mưu biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học**

Thực hiện tốt việc tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán tham gia góp ý xây dựng nội dung tài liệu, đồng thời bố trí giáo viên thực hiện các tiết dạy thử nghiệm theo phân công, đảm bảo tài liệu khi triển khai đã qua thực tiễn cơ sở.

Chú trọng xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng). Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng

khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

## **5. Chủ động, sẵn sàng thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19 để thực hiện Chương trình giáo dục**

- Nhà trường chủ động rà soát, điều chỉnh để xây dựng kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học môn (Toán, TV, TNXH, Khoa học, ...theo hướng dẫn của công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục theo biên chế năm học một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, không gây quá tải cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động khởi động được ngay việc dạy học qua internet và trên truyền hình (chủ đạo là dạy học trực tuyến) cùng các hình thức dạy học khác đã được Sở GDĐT, Phòng GDĐT hướng dẫn chi tiết, đầy đủ từ năm học 2019-2020, năm học 2020-2021 nếu dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đến mức học sinh phải tạm thời nghỉ học ở trường để đảm bảo “*Học sinh tạm dừng đến trường nhưng không ngừng việc học tập*” cho tất cả các đối tượng học sinh. Cụ thể như sau:

- Các tổ chuyên môn xây dựng Thời khóa biểu học tập trực tuyến cho các lớp trong tổ khối. Trong TKB ghi rõ thời gian học; có ID và MK .... như đã thực hiện trong năm học trước. (Hoàn thành trước 15/9/2021 - thu nộp về đc PHT theo tổ CM)

- Giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh tham gia học Online có đầy đủ thông tin như địa chỉ, số ĐT cha mẹ; nếu trong lớp có học sinh không có điều kiện tham gia học Online phải lên phương án dạy hỗ trợ cụ thể. (Hoàn thành trước 15/9/2021- thu nộp về đc PHT theo tổ CM)

- Tổ chuyên môn tập huấn và hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ dạy học, lồng ghép vào nội dung SHCM đầu tháng 9.

- Giáo viên Tiếng Anh và Tổ CM 4,5 hoàn thành việc rà soát nội dung, hình thức dạy học môn Tiếng Việt theo sự phân công và hướng dẫn tại công văn 936/PGDĐT ngày 01/9/2021 của Phòng Giáo dục đào tạo về việc xây dựng video bài giảng hỗ trợ học sinh học tập; nội dung rà soát xong trước ngày 11/9/2021. Tiếp tục thực hiện việc xây dựng bài giảng xong trước tháng 12/2021.

## **6. Các hoạt động giáo dục tập thể**

### **6.1. Các hoạt động giáo dục bắt buộc.**

#### **6.1.1. Hoạt động giáo dục tập thể**

Thời lượng 02 tiết/tuần, gồm:

a. Hoạt động sinh hoạt dưới cờ: Tổng phụ trách Đội xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ 2 hàng tuần, thời lượng 1tiết/tuần duyệt Hiệu trưởng.

- Mỗi tiết sinh hoạt dưới cờ gồm hai phần:

+ Phần nghi lễ được thực hiện chung trong toàn trường.

+ Phân trải nghiệm theo chủ đề, nhà trường sắp xếp linh hoạt để đảm bảo các hoạt động chung của toàn trường (tùy theo tình hình thực tế thời tiết nhà trường có thể tổ chức hoạt động theo lớp, khối lớp hoặc toàn trường.)

b. Hoạt động sinh hoạt lớp: (thời lượng 1 tiết/tuần): Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần.

- Mỗi tiết sinh hoạt lớp gồm 2 phần:

\* Đối với các lớp 3, 4, 5:

+ Phần thứ nhất: Đánh giá nề nếp của lớp tuần qua và xây dựng kế hoạch tuần tới và sinh hoạt theo chủ đề (*Phụ lục 1.2*).

+ Phần thứ hai: Thực hiện dạy KNS, ATGT, sách Bác Hồ và các bài học về Bác (*Phụ lục 4*).

\* Đối với lớp 1, lớp 2:

+ Phần thứ nhất: Đánh giá nề nếp của lớp tuần qua và xây dựng kế hoạch tuần tới.

+ Phần thứ hai: Sinh hoạt theo chủ đề của chương trình sách trải nghiệm. (*Phụ lục 1.2*)

### **6.1.2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

- Thời lượng thực hiện nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp điều chỉnh từ tuần 5 sẽ không thực hiện do dạy 1 tiết tăng cường Toán (Sẽ tiếp tục thực hiện khi môn Toán khối 3,4,5 hết chương trình và khi không có dịch bệnh xảy ra ).

- Nội dung của các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp:

+ Văn nghệ: Múa hát tập thể, hội thi tìm hiểu ATGT, Yên tử – Liên hoan múa dân vũ, khiêu vũ tập thể. Tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày 20/11, 26/3, tham gia các câu lạc bộ Tiếng Anh, Rung Chuông Vàng.

+ Sinh hoạt theo chủ đề: Nghe nói chuyện về ý nghĩa và truyền thống các ngày lễ lớn, thi tìm hiểu về luật giao thông đường bộ, tìm hiểu thế giới xung quanh, kiến thức tự nhiên-xã hội; cách phòng, chống các tệ nạn ma túy, tệ nạn xã hội, cách khai thác và sử dụng các thông tin mạng; Ngày hội Văn hóa đọc; Ngày hội học sinh ...

+ Tổ chức cho HS tập xử lý các tình huống, cách bảo vệ mình trong cuộc sống phù hợp với lứa tuổi, đặc biệt là biết cách phòng tránh xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường, ma túy, an ninh mạng....

- Hoạt động thực tế: Tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử; thăm quan thư viện - nhà truyền thống thành phố; viếng và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ; Tìm hiểu lịch sử địa phương.

- Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như: 20/11, 22/12; 26/3; 21/4...

**6.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức theo nhu cầu, sở thích của học sinh (Thực hiện khi học sinh đi học trực tiếp)**

- Kết hợp cùng Công ty TNHH Shelton Quảng Ninh dạy Tiếng anh có yếu tố người nước ngoài.

- Kết hợp cùng với Trung tâm KNS Thiên Tường và Cửa hàng cung cấp thức ăn Ánh Dương tổ chức cho phụ huynh học sinh đăng ký học KNS và ăn ngủ bán trú tại trường; Xây dựng đề án đề nghị cấp trên phê duyệt và triển khai thực hiện theo đúng đề án.

### **6.2.1. Yêu cầu**

#### **a) Đối với BGH**

- Tiếp nhận học sinh, tổ chức, quản lý học sinh và các hoạt động giáo dục theo nhu cầu đảm bảo chất lượng và an toàn;

- Xây dựng kế hoạch, văn bản, xin ý kiến lãnh đạo cấp trên phê duyệt;

- Phân công CBQL trực, giáo viên, nhân viên tổ chức các hoạt động theo nhu cầu;

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả tiền thu chi theo thỏa thuận cho các hoạt động giáo dục theo nhu cầu công khai, minh bạch; quản lý tài sản của nhà trường.

- Cho dừng hoạt động khi không may dịch bệnh xảy ra.

#### **b) Giáo viên, nhân viên**

- Chấp hành đúng nội quy, quy định của nhà trường đề ra;

- Bảo vệ an toàn về sức khỏe và tính mạng của học sinh trong thời gian ở trường;

- Hướng dẫn học sinh tuân thủ nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện các hoạt động tiếp nhận, tổ chức, quản lý học sinh và hướng dẫn học sinh các nội dung hoạt động giáo dục theo nhu cầu đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kịp thời với BGH về các hoạt động và những việc bất thường, đột xuất xảy ra hàng ngày, hàng tuần;

### **6.2.2. Nội dung, thời lượng và thời gian**

- Nội dung: Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học dưới hình thức giáo dục kỹ năng sống, đọc sách thư viện, bán trú ...

- Thời gian: Sau giờ học chính khóa.

## **7. Một số nội dung lồng ghép, tuyên truyền**

### **7.1. Giáo dục Tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1123/KH-PGDĐT ngày 20/10/2015 của Phòng GDĐT Ông Bí về Kế hoạch tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa của khu di tích danh thắng Yên Tử cho học sinh, thanh thiếu nhi trên địa bàn thành phố Ông Bí; Công văn số 1263/PGDĐT-GDPT ngày 17/11/2015 về việc kết luận Hội nghị tập huấn tuyên truyền giá trị lịch sử văn hóa khu di tích danh thắng Yên Tử năm học 2015-2016.

Điều chỉnh một số nội dung như sau: Lớp 4: Lồng ghép vào HĐTN tham quan Yên Tử tuần 18: Lịch sử các ngôi chùa trong khu di tích Yên Tử (2 tiết), Cuộc đời, sự nghiệp Trần Nhân Tông (3 tiết); . Lớp 5 (lồng ghép vào tiết Lịch sử địa phương cuối năm): Những giá trị khu di tích và danh thắng Yên Tử (1 tiết). Cụ thể:

- Khối 4 dạy bài 1 và 3 từ tháng 1 (như hướng dẫn sau học hè 2019)
- Khối 5 không dạy mà chuyển bài 2 vào tiết **LSDP tuần 33**.

### **7.2. GD bảo vệ môi trường**

Bên cạnh các nội dung lồng ghép BVMT theo hướng dẫn của Bộ GD năm học 2018-2019 với tất cả các môn học Toán, Tiếng Việt; Khoa học, Lịch sử- Địa lý, Mỹ thuật; cần lưu ý bổ sung, lồng ghép nội dung tuyên truyền chống rác thải nhựa vào các bài học hợp lý – nội dung này cần được thống nhất trong tổ CM.

### **7.3. GD quyền trẻ em qua các môn học**

Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục là một số kiến thức cơ bản về nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt).

Nội dung cần được thực hiện thống nhất trong tổ chuyên môn qua các buổi sinh hoạt định kỳ.

### **7.4. Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai**

Tiếp tục thực hiện theo công văn 396a/PGDĐT ngày 06/4/2018 về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đối với cấp tiểu học từ năm 2018. Trong năm học này, cần quan tâm tuyên truyền giáo dục học sinh về phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp lồng ghép vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

### **7.5. Giáo dục An toàn giao thông (Chương trình ATGT cho nụ cười trẻ thơ của BGD)**

Thực hiện lồng ghép vào các tiết Sinh hoạt tập thể phù hợp, với thời lượng 20 phút/tiết (mỗi bài dạy 1 tiết), bắt đầu từ tuần 1 tháng 9/2021 với khối 3-5. Riêng khối 1, 2 dạy trong tiết THKT sau khi học xong KNS theo thời khoá biểu (*Phụ lục 4*)

### **7.6. Giáo dục Quốc phòng và an ninh**

Quán triệt và triển khai Luật GDQPAN số 30/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 880/TB-PGDĐT ngày 22/8/2018 về việc đánh giá kết quả tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2018 cấp tiểu học, nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ.

### **7.7. Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo**



Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học tiếng Việt, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật... để giới thiệu, tuyên truyền về quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền của Việt Nam; khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

### **7.8. Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích**

Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Tiếng Việt,... để tuyên truyền an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

### **7.9. Sách Bác Hồ và Kỹ năng sống**

Thực hiện dạy lần lượt theo thứ tự KNS- ATGT- Sách Bác Hồ trong các tiết Sinh hoạt tập thể từ tuần 2 với các lớp 3-5. Riêng khối lớp 1, 2 thực hiện dạy vào tiết THKT (Phụ lục 4).

### **7.10. Các nội dung tích hợp khác thực hiện như năm học cũ.**

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch đồng giáo dục nhà trường và triển khai cụ thể tới các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Chỉ đạo sâu sát hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ; Tham gia vào sinh hoạt chuyên môn, nắm bắt được những khó khăn, tình trạng học tập của học sinh, những vấn đề cần thiết cho việc nâng cao chất lượng dạy học nằm ngoài phạm vi của người giáo viên giải quyết.

- Quản lý nội dung và chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo không vi phạm các quy định về dạy thêm - học thêm của Bộ GD&ĐT và UBND thành phố.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2021-2022, phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy các môn học, nhân viên hợp lý để thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học năm học 2021-

2021 đảm bảo các hoạt động giáo dục chung của nhà trường đúng với mục tiêu giáo dục cấp học và CTPT 2018; thống nhất nội dung dạy học, huy động các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và ngoài xã hội cùng tham gia hỗ trợ thực hiện kế hoạch; Định kỳ báo cáo với Phòng GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục và kế hoạch giảng dạy của nhà trường.

- Thành lập Tổ cốt cán (gồm HT, PHT và GV có năng lực về chuyên môn) hỗ trợ giáo viên trong thiết kế kế hoạch bài học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy minh họa và vận dụng những điều đã học được vào thực tế bài học hàng ngày; Tích cực tổ chức cho đội ngũ giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn về thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới 2018.

## **2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ ngày (10 buổi/ tuần); Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1, khối 2 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá; Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ giáo viên để nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm và có biện pháp giúp đỡ giáo viên kịp thời.

- Chỉ đạo các đồng chí giáo viên nghiên cứu kỹ bài dạy và rà soát nội dung chương trình các môn học học, xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng quy định.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm; kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp tổ, cấp trường, cấp cụm về dạy học các môn học từ lớp 1 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

## **3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn trên cơ sở kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ thực hiện đúng và nghiêm túc kế hoạch giáo dục của nhà trường, quản lý nội dung chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung vào sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018, thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo công văn 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

- Chỉ đạo tổ thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, giúp đỡ thành viên trong tổ thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiêm túc thực hiện nền nếp sinh hoạt chuyên môn có chất lượng tránh hình thức.

- Rà soát, đối chiếu nội dung các bài học trong sách giáo khoa với các chủ đề tương ứng trong chương trình môn học để tinh giản những nội dung dạy học vượt quá yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu; thiết kế bài học theo chủ đề

- Trao đổi việc ứng dụng phương pháp cách thức tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh đối với các lớp 3, 4, 5; Trao đổi thống nhất cách dạy các bài học theo chủ đề đã chọn.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Thực hiện đúng lịch sinh hoạt chuyên môn: 2 lần/tháng theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

#### **4. Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn đã ban hành; Xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp với năng lực và được phân công nhiệm vụ trong năm học.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy, tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức. Tham gia tập huấn Chương trình GDPT 2018 trực tiếp và qua mạng; Chịu trách nhiệm về môn học, lớp học mình được phân công giảng dạy.

- Chủ động dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Cùng trao đổi, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức thực nghiệm và thực hiện giảng dạy theo phân công.

- Giảng dạy đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; xây dựng kế hoạch bài học, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; Sử dụng thiết bị dạy học thường xuyên, hợp lí và hiệu quả; quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Nghiêm túc thực hiện theo sự chỉ đạo của tổ chuyên môn và nhà trường, phải chịu trách nhiệm về việc làm của mình; Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

### **5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian ( bắt đầu đến kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội và tổ chức triển khai thực hiện để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị**

- Kiểm kê tài sản của thư viện và thiết bị đầu năm và cuối năm.

- Kiểm tra những thiết bị đã bị hỏng không sử dụng được làm văn bản đề nghị thanh lí và hủy.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học: Tổ chức cho giáo viên mượn trả sách và thiết bị dạy học đúng quy định.

- Xây dựng lịch đọc truyện cho các khối lớp, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?... ) để đảm hiệu quả hoạt động.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021 - 2022 của trường Tiểu học Phương Nam B đã được điều chỉnh theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ứng phó với dịch Covid-19. Yêu cầu các tổ chuyên môn và các giáo viên và nhân viên thực hiện nghiêm túc để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần giải quyết, các cá nhân, bộ phận phản ánh về Ban giám hiệu để được chỉ đạo và xử lý kịp thời.

***Nơi nhận:***

- PGD&ĐT(b/c);
- Hiệu trưởng(b/c);
- TTr, GV(t/h);
- Lưu: CM,VT.

**DUYỆT KẾ HOẠCH  
HIỆU TRƯỞNG**

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Tuyết**

**Nguyễn Thị Thu Hà**



